

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liệu cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Kế hoạch số 980/KH-BYT-BGDĐT ngày 19/7/2023 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch phối hợp triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liệu cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liệu cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Tăng tỷ lệ bao phủ các vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng (TCMR) ở nhóm trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học để chủ động phòng ngừa các bệnh truyền nhiễm.

2. Chỉ tiêu

- 100% trẻ được rà soát tiền sử tiêm chủng các vắc xin trong Chương trình TCMR khi nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

- Ít nhất 90% trẻ được xác định chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ mũi vắc xin sởi, sởi-rubella (MR), vắc xin bại liệt (bOPV, IPV) và viêm não Nhật Bản (VNNB) được tiêm chủng bù liệu để phòng bệnh.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng.

II. NGUYÊN TẮC, THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG, VẮC XIN VÀ HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

1. Nguyên tắc

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể trong đó trọng tâm là ngành Y tế, ngành Giáo dục và Ủy ban nhân dân các huyện/thị xã/thành phố trong quá trình triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liệu vắc xin cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

- Tiêm chủng bù liệu vắc xin đảm bảo an toàn, hiệu quả và khoa học theo các hướng dẫn đã ban hành của Bộ Y tế.

2. Thời gian: Năm 2025.

Các năm tiếp theo hoạt động này sẽ được lồng vào trong kế hoạch triển khai công tác tiêm chủng hàng năm.

3. Đối tượng

- **Đối tượng cần kiểm tra tiền sử tiêm chủng:** Tất cả trẻ em nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học (lớp 1).

- **Đối tượng cần tiêm chủng bù liều:** Trẻ em được xác định chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ liều vắc xin sởi, sởi-rubella (MR), bại liệt (bOPV, IPV), viêm não Nhật Bản (VNNB) sẽ được tiêm chủng bù các vắc xin này.

4. Loại vắc xin

- Kiểm tra tiền sử tiêm chủng: Tất cả các vắc xin trong TCMR hoặc tiêm chủng dịch vụ có thành phần tương tự.

- Thực hiện tiêm chủng bù liều: Vắc xin sởi, sởi-rubella (MR), bại liệt (bOPV, IPV), viêm não Nhật Bản (VNNB) dành cho trẻ em trong Chương trình TCMR từ năm 2025.

5. Hình thức triển khai

Kiểm tra tiền sử tiêm chủng tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học: Thực hiện hàng năm vào thời điểm trẻ nộp hồ sơ nhập học đầu năm.

Tiêm chủng bù liều các vắc xin trong TCMR cho các trẻ chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ liều vắc xin: Thực hiện sau khi rà soát tiền sử tiêm chủng, tổ chức theo đợt riêng hoặc lồng ghép với đợt tiêm chủng thường xuyên. Triển khai tại các điểm tiêm chủng ngoài trạm (tại cơ sở giáo dục) hoặc tại Trạm Y tế căn cứ tình hình thực tế.

6. Phạm vi triển khai:

Trên địa bàn toàn tỉnh

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Dự kiến tiến độ triển khai các hoạt động chi tiết (*tại Phụ lục 1*)

1. Công tác chuẩn bị

1.1. Xây dựng kế hoạch thực hiện

1.1.1. Xây dựng, phổ biến kế hoạch triển khai

Xây dựng kế hoạch triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ em nhập học tại cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh.

Phổ biến kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn xây dựng kế hoạch triển khai của các huyện/thị xã/thành phố để các đơn vị liên quan xác định được các hoạt động cần triển khai và phối hợp giữa ngành Y tế và ngành Giáo dục tại địa phương.

1.1.2. Tập huấn triển khai

Đội ngũ giảng viên tuyến tỉnh đã được tập huấn thực hiện tập huấn cho giảng viên tuyến huyện thuộc ngành Y tế và ngành Giáo dục. Các giảng viên tuyến huyện thực hiện tập huấn cho cán bộ tại Trạm y tế xã/phường/thị trấn, cán bộ phụ trách y tế trường học.

1.2. Truyền thông, huy động cộng đồng

- Truyền thông vận động cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ trẻ.
- Truyền thông về tác dụng, hiệu quả của các vắc xin đối với trẻ em và sự cần thiết tiêm bù liều, an toàn tiêm chủng thông qua nhiều hình thức: Truyền thông trực tiếp; truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến tại Việt Nam (Facebook, Zalo, Youtube...).
- In ấn, phân bổ tài liệu truyền thông đến học sinh, cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ trẻ.

1.3. Cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng

1.3.1. Dự trữ, cung ứng vắc xin

Các huyện/thị xã, thành phố chỉ đạo các đơn vị dự trữ nhu cầu vắc xin gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tổng hợp, đưa vào kế hoạch gửi Sở Y tế thẩm định, phê duyệt.

1.3.2. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tiếp nhận từ đơn vị cung ứng và bảo quản vắc xin tại kho của tỉnh. Thực hiện cấp phát vắc xin cho các huyện, thị xã, thành phố ít nhất là 01 tuần trước khi tổ chức tiêm chủng. Việc bảo quản, sử dụng vắc xin trong kế hoạch phải đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

1.3.3. Dự trữ, cung ứng vật tư tiêu hao phục vụ tiêm chủng

Các điểm tiêm chủng sử dụng vật tư tiêm chủng (Bơm kim tiêm, hộp an toàn...) của chương trình tiêm chủng mở rộng.

2. Tổ chức kiểm tra tiền sử tiêm chủng

2.1. Thu thập hồ sơ tiêm chủng

Ngành Giáo dục chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổng hợp danh sách trẻ em nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học (lớp 1). Giáo viên chủ nhiệm yêu cầu cha mẹ, người chăm sóc trẻ gửi hồ sơ tiêm chủng cá nhân (bản phô tô toàn bộ phiếu/sổ tiêm chủng cá nhân, giấy xác nhận thông tin tiêm chủng, mã số tiêm chủng...), phiếu thu thập thông tin học sinh. Thu thập hồ sơ tiêm chủng theo hướng dẫn của y tế và gửi Trạm y tế trên địa bàn. Liên hệ với cha mẹ, thu thập và gửi bổ sung hồ sơ trong trường hợp trẻ đi tiêm chủng bù liều các vắc xin tại cơ sở dịch vụ sau khi nộp hồ sơ rà soát trẻ bị thiếu hồ sơ tiêm chủng và bổ sung giấy xác nhận thông tin tiêm chủng.

2.2. Tổ chức rà soát, cập nhật tiền sử tiêm chủng

- Các Trạm Y tế tiếp nhận hồ sơ thông tin tiền sử tiêm chủng của trẻ do các cơ sở giáo dục trên địa bàn cung cấp.

- Thực hiện rà soát hồ sơ và cập nhật dữ liệu tiêm chủng của trẻ trên Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Thông báo danh sách trẻ cần nộp bổ sung hồ sơ tiêm chủng, danh sách trẻ cần tiêm chủng bù liệu các vắc xin trong Chương trình TCMR đến các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn đã thực hiện rà soát. Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học sẽ phản hồi đến cha mẹ/người chăm sóc về kết quả rà soát tiền sử tiêm chủng của trẻ.

- Đối với trẻ được xác định chưa tiêm chủng hoặc chưa tiêm chủng đủ mũi vắc xin: Nhà trường phối hợp truyền thông, vận động cha mẹ/người chăm sóc đưa trẻ đi tiêm chủng bù liệu đầy đủ theo quy định. Nếu trẻ tiêm chủng tại cơ sở tiêm chủng dịch vụ thì đề nghị đơn vị tiêm chủng dịch vụ cung cấp minh chứng thông tin để cha mẹ/người chăm sóc trẻ nộp lại nhà trường. Nếu sử dụng vắc xin trong Chương trình TCMR thì cha mẹ/người chăm sóc trẻ đăng ký với cơ sở giáo dục.

- Cơ sở giáo dục sẽ gửi lại trạm y tế danh sách các trẻ có phụ huynh chấp thuận tiêm chủng bù liệu để trạm y tế có cơ sở lập kế hoạch buổi tiêm chủng.

Thông tin về các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng cần rà soát lịch tiêm chủng chi tiết tại *Phụ lục 2*.

3. Tổ chức tiêm chủng bù liệu

Căn cứ danh sách tổng hợp, trạm y tế xây dựng kế hoạch buổi tiêm cụ thể, thông báo với cơ sở giáo dục ít nhất 01 tuần trước khi tổ chức.

Tổ chức tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP, ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT, ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Tại tất cả các điểm tiêm chủng:

+ Có phương án theo dõi, xử trí các sự cố bất lợi sau tiêm chủng (lưu ý có số điện thoại liên hệ, đơn vị tiếp nhận).

+ Bố trí khu vực và cán bộ y tế đã được đào tạo về công tác tiêm chủng theo quy định để theo dõi và xử trí phản ứng sau tiêm chủng.

+ Trang bị Hướng dẫn xử trí cấp cứu phản vệ, hộp thuốc cấp cứu phản vệ theo quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.

- Các trung tâm y tế huyện/thị xã/thành phố bố trí đội thường trực cấp cứu để sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm chủng khi có yêu cầu.

4. Đảm bảo an toàn tiêm chủng

- Thực hiện khám sàng lọc trước tiêm chủng theo hướng dẫn tại Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/03/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em.

- Theo dõi sau tiêm chủng theo hướng dẫn tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP, Thông tư 34/2018/TT-BYT.

- Xử trí phản vệ theo hướng dẫn tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT.

5. Quản lý dữ liệu tiêm chủng, báo cáo

5.1. Quản lý dữ liệu và báo cáo

5.1.1. Đối với dữ liệu cá nhân

Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học lập danh sách trẻ em theo lớp, trường bao gồm thông tin chung, mã định danh công dân, mã số tiêm chủng gửi Trạm y tế (văn bản và tệp thông tin) .

Trạm Y tế phối hợp với các trường rà soát, cập nhật dữ liệu tiêm chủng trên Hệ thống.

5.1.2. Báo cáo tiến độ

Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học báo cáo tình hình thu thập thông tin tiền sử tiêm chủng cho Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố. Ngoài ra, các đơn vị thực hiện theo dõi, báo cáo tiến độ theo quy định.

Y tế: Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất lên tuyến trên theo quy định; đảm bảo kết quả, tiến độ triển khai thực hiện được báo cáo đầy đủ, kịp thời.

5.3.3. Báo cáo giám sát phản ứng sau tiêm

Báo cáo sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP, Thông tư 34/2018/TT-BYT.

5.2. Giám sát hỗ trợ

Tổ chức các đoàn giám sát hỗ trợ công tác kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều nhằm nâng cao năng lực cán bộ tại các tuyến, phát hiện các khó khăn trong quá trình triển khai và đề xuất giải pháp khắc phục phù hợp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện cho các hoạt động triển khai như: điều tra; lập danh sách đối tượng; in sao biểu mẫu; tập huấn, truyền thông vận động cộng đồng; tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin tại các tuyến; kiểm tra giám sát,... sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương, nguồn viện trợ theo quy định, xây dựng lồng ghép các hoạt động khác đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc và các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn thực hiện hoạt động kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều vắc xin. Lập kế hoạch thực hiện cung ứng, tiếp nhận, phân bổ vacxin, vật tư tiêm chủng cho triển khai kế hoạch. Xây dựng biểu mẫu ghi chép, báo cáo về kiểm tra tiền sử tiêm chủng và tiêm chủng bù liều.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, lập danh sách sách trẻ em mầm non, học sinh lớp 1 tiêm chủng chưa đầy đủ để tổ chức tiêm chủng; tăng cường công tác truyền thông, tư vấn, vận động cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ hợp pháp của trẻ để trẻ được tiêm chủng đầy đủ theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học phối hợp với cơ quan y tế tại địa phương rà soát, lập danh sách sách trẻ em mầm non, học sinh lớp 1 chưa tiêm chủng đầy đủ để tổ chức tiêm chủng.

- Chủ động phối hợp với cơ quan y tế và các tổ chức đoàn thể tại địa phương tổ chức tuyên truyền, tư vấn, vận động cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ hợp pháp của trẻ để trẻ được tiêm chủng đầy đủ theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân lực để phối hợp tổ chức các điểm tiêm chủng (nếu có) đảm bảo an toàn, khoa học.

3. Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các tổ chức thành viên tích cực, chủ động phối hợp với ngành y tế, giáo dục và chính quyền các cấp thực hiện tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội đối với hoạt động kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học tại địa phương. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn căn cứ chức năng nhiệm vụ thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn chuyên môn trong triển khai hoạt động kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thực hiện theo kế hoạch trên địa bàn quản lý, đảm bảo hiệu quả, an toàn, đạt mục tiêu đề ra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện (qua Sở Y tế) theo quy định

Trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị phản ánh phát sinh, vướng mắc bằng văn bản về Sở Y tế để hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Hưng Yên;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; KGVX^T.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Hưng

Phụ lục 1
DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2025 của UBND tỉnh)

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí	Thời gian	Ghi chú
1	Công tác chuẩn bị					
1.1	Lập kế hoạch triển khai					
1.1.1	Tuyển tỉnh: Xây dựng kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch	Sở Giáo dục và Đào tạo		Tháng 5/2025	
1.1.2	Tuyển huyện: Xây dựng kế hoạch triển khai trên địa bàn huyện	TTYT huyện, thị, thành tham mưu UBND huyện, thị, thành ban hành kế hoạch	Phòng Giáo dục và đào tạo; Trung tâm Y tế huyện, thị, thành phố		Tháng 5/2025	
1.2	Hội thảo phổ biến kế hoạch, tập huấn					
1.2.1	Phổ biến kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh	Nguồn kinh phí của tỉnh, viện trợ	Quý II,III	Thành phần: Đại diện UBND tỉnh, Lãnh đạo, nhân viên ngành Y tế, giáo dục & đào tạo tuyển tỉnh, huyện (Sở Y tế, Trung tâm KSBT tỉnh, Trung tâm Y tế huyện; Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện)

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí	Thời gian	Ghi chú
1.2. 2	Tập huấn cho Trung tâm Y tế huyện, Phòng Giáo dục và đào tạo huyện, TP, TX cán bộ y tế xã, trường học:	Trung tâm KSBT tỉnh,	Phòng Giáo dục&Đào tạo, Trung tâm Y tế huyện, TP, TX	Nguồn kinh phí của tỉnh, viện trợ	Quý II,III	Thành phần: TTYT huyện, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT Trạm trưởng, chuyên trách TCMR hoặc y tế học đường của Trạm y tế. Hiệu trưởng, nhân viên phụ trách công tác y tế trường học của các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học
1.3	Truyền thông, huy động cộng đồng					
	Triển khai công tác truyền thông	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế.	UBND các huyện/TX/TP	Nguồn kinh phí của tỉnh, viện trợ	Trước và trong thời gian triển khai kiểm tra tiền sử tiêm chủng, tổ chức tiêm chủng bù liều	Triển khai tại các tuyến: + Tuyên tỉnh/huyện, Tp,TX + Tuyên xã/phường + Tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học
1.4	Cung ứng, tiếp nhận, phân bổ, bảo quản, vận chuyển vắc xin, vật tư tiêm chủng					
1.4. 1	Dự trữ, cung ứng vắc xin	Các huyện, thị xã, thành phố dự trữ vắc xin.	Trung tâm KSBT tổng hợp	Nguồn kinh phí Trung Ương	Năm 2025: quý II Từ năm 2026: dự trữ hàng năm lồng ghép trong TCMR (nếu có)	
1.4. 2	Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin	Trung tâm KSBT tỉnh	Trung tâm Y tế huyện/thành phố/thị xã Trạm y tế xã, phường, thị trấn	Nguồn kinh phí địa phương	Khi Trung ương cung ứng vắc xin cho địa phương	
2	Triển khai kiểm tra tiền sử tiêm chủng					

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí	Thời gian	Ghi chú
2.1	Thu thập hồ sơ tiêm chủng	Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học (<i>công lập và ngoài công lập</i>)	Cha mẹ/người chăm sóc trẻ, trạm y tế xã/phường/thị trấn, Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện	Nguồn kinh phí của tỉnh, viện trợ	Triển khai vào đầu năm học mới, trước khi trẻ nhập học.	
2.2	Rà soát, cập nhật tiền sử tiêm chủng	Trạm Y tế xã/phường/thị trấn	Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học bao gồm công lập và ngoài công lập, Trung tâm Y tế huyện, Phòng GD &ĐT	Nguồn kinh phí của tỉnh	Trong vòng 1-2 tháng sau khi tiếp nhận hồ sơ tiêm chủng	
3	Tiêm chủng bù liều	Trạm Y tế xã/phường/thị trấn	Cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, Sở Y tế, Trung tâm KSBT tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Y tế , Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện/thành phố/thị xã	Nguồn kinh phí của tỉnh	Hoàn thành tiêm bù liều cho trẻ sau khi hoàn thành thu thập, xác minh thông tin tiền sử tiêm chủng của trẻ trên cơ sở thống nhất giữa Y tế và Giáo dục	Tổ chức buổi tiêm chủng an toàn, hiệu quả theo quy định hiện hành
4	Đảm bảo an toàn tiêm chủng	Các đơn vị y tế trên địa bàn toàn tỉnh	Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, phòng Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn	Nguồn kinh phí của tỉnh	Trong thời gian tổ chức tiêm chủng bù liều các vắc xin	
5	Quản lý dữ liệu tiêm chủng, báo cáo					
5.1	Quản lý dữ liệu cá nhân	Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trạm y tế xã/phường/thị	TT Kiểm soát bệnh tật	Nguồn kinh phí của tỉnh	Trong và sau khi triển khai hoạt động	

TT	Hoạt động	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí	Thời gian	Ghi chú
		trần				
5.2	Báo cáo tiến độ	- Giáo dục: Cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, phòng Giáo dục & đào tạo - Y tế: Trạm y tế xã, phường, thị trấn. TTYT huyện/TP/TX Trung tâm KSBT tỉnh		Nguồn kinh phí của tỉnh	Hàng tháng	Báo cáo theo quy định hiện hành.
6	Giám sát hỗ trợ	Sở Y tế Sở Giáo dục và Đào tạo UBND huyện/TX/TP	Các đơn vị liên quan được giám sát từ tuyến trên cả Y tế và cơ sở giáo dục	Nguồn kinh phí tỉnh, tài trợ, viện trợ (nếu có)	Trước và trong thời gian triển khai kiểm tra tiền sử tiêm chủng, tổ chức tiêm chủng bù liều	

Phụ lục 2
THÔNG TIN VỀ CÁC VẮC XIN TRONG TCMR
CẦN RÀ SOÁT LỊCH SỬ TIÊM CHỦNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2025 của UBND tỉnh)

Loại vắc xin	Đường dùng	Số lần tiêm/uống	Ghi chú
Vắc xin BCG phòng bệnh lao	Tiêm trong da	01	
Vắc xin phòng bệnh viêm gan B*	Tiêm bắp	03	Khoảng cách giữa các liều tối thiểu 1 tháng
Vắc xin phòng bệnh bạch hầu, ho gà, uốn ván (DPT)*	Tiêm bắp	04	Khoảng cách giữa các liều tối thiểu 1 tháng
Vắc xin phòng bệnh bại liệt*			
- Sinh từ năm 2022	Tiêm/uống	05	Trong đó có ít nhất 02 lần tiêm vắc xin chứa thành phần IPV
- Sinh trước năm 2022	Tiêm/uống	04	Trong đó có ít nhất 01 lần tiêm vắc xin chứa thành phần IPV
Vắc xin phòng bệnh sởi **	Tiêm dưới da	02	Khoảng cách giữa các liều tối thiểu 1 tháng
Vắc xin phòng bệnh rubella**	Tiêm dưới da	01	
Vắc xin phòng bệnh viêm não Nhật Bản***	Tiêm dưới da	03	Khoảng cách 1 tuần giữa mũi 1 và 2 Khoảng cách 1 năm giữa mũi 1 và 3

Một số trường hợp trẻ tiêm sớm hoặc muộn hơn so với lịch tiêm chủng trong TCMR nhưng mũi tiêm được coi là đủ điều kiện:

- Trẻ tiêm chậm hơn lịch tiêm các vắc xin trong Chương trình TCMR. Trường hợp này không cần tiêm lại các mũi trước đó.
- Tuổi của trẻ khi tiêm nhỏ hơn so với lịch tiêm trong Chương trình TCMR nhưng tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Trẻ sử dụng vắc xin ngoài TCMR có chứa thành phần tương đương:

* Sử dụng vắc xin trong Chương trình TCMR (DPT, DPT-viêm gan B-Hib hoặc sử dụng vắc xin dịch vụ chứa thành phần tương tự (vắc xin DPT-IPV, DPT-IPV-Hib, DPT-IPV-viêm gan B-Hib)

** Sử dụng vắc xin trong Chương trình TCMR (DPT, DPT-viêm gan B-Hib hoặc sử dụng vắc xin dịch vụ chứa thành phần sởi, rubella (vắc xin MR, MMR)

*** Sử dụng vắc xin viêm não Nhật Bản dịch vụ với lịch tiêm 2 liều